UBND TỈNH HÒA BÌNH **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3078 /QĐ-SGD&ĐT	*Hòa Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ xác nhận của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Giáo dục và Đào tạo phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở KH&CN;
- GĐ, Phó GĐ Sở;
- Lưu: VT, VP(NVH15).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH HÒA BÌNH

Sở Giáo dục và Đào tạo
31-12-2019 17:21:38 +07:00

Bùi Thị Kim Tuyến

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ GD&ĐT ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
(Ban hành theo Quyết định số3078 /QĐ-SGDĐT ngày31 /12 /2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình)

TT	Mã số	Tên tài liệu
I. Thủ tục theo mô hình hệ thống quản lý chất lượng		
1	CSCL	Chính sách chất lượng
2	MTCL	Mục tiêu chất lượng
3	BMT	Bản mô tả mô hình Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
4	QT-01	Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản (tài liệu và hồ sơ)
5	QT-02	Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội
6	QT-03	Quy trình đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng
7	QT-04	Quy trình kiểm soát và xử lý công việc không phù hợp
II. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính		
1. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo		
8	QT-01/GD	Phê duyệt liên kết giáo dục
9	QT-02/ GD	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục
10	QT-03/GD	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết
11	QT-04/GD	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
12	QT-05/GD	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
13	QT-06/GD	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam
14	QT-07/GD	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
15	QT-08/GD	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
16	QT-09/GD	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
17	QT-10/GD	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam

18	QT-11/GD	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia
19	QT-12/GD	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia
20	QT-13/GD	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia
21	QT-14/GD	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục
22	QT-15/GD	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục
23	QT-16/GD	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại
24	QT-17/GD	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông
25	QT-18/GD	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)
26	QT-19/GD	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục
27	QT-20/GD	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục
28	QT-21/GD	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại
29	QT-22/GD	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên
30	QT-23/GD	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên
31	QT-24/GD	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục
32	QT-25/GD	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú
33	QT-26/GD	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú
34	QT-27/GD	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)
35	QT-28/GD	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục
36	QT-29/GD	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại
37	QT-30/GD	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học
38	QT-31/GD	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học
39	QT-32/GD	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục.
40	QT-33/GD	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục trở lại
41	QT-34/GD	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học).
42	QT-35/GD	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục
43	QT-36/GD	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp

44	QT-37/GD	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp
45	QT-38/GD	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp
46	QT-39/GD	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục
47	QT-40/GD	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học
48	QT-41/GD	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên
49	QT-42/GD	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)
50	QT-43/GD	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)
51	QT-44/GD	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương hoặc lớp năng khiếu thể dục, thể thao thuộc trường trung học phổ thông
52	QT-45/GD	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục
53	QT-46/GD	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
54	QT-47/GD	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học
55	QT-48/GD	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại
56	QT-49/GD	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
57	QT-50/GD	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
58	QT-51/GD	Quy trình tuyển dụng viên chức ngạch giáo viên phổ thông.
59	QT-52/GD	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên
60	QT-53/GD	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
61	QT-54/GD	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông
62	QT-55/GD	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học
63	QT-56/GD	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục
64	QT-57/GD	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh
65	QT-58/GD	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số
66	QT-59/GD	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm

67	QT-60/GD	Quy trình xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và Chiến sĩ thi đua tỉnh
68	QT-61/GD	Quy trình xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo ưu tú
69	QT-62/GD	Quy trình xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Giáo dục"
2. Lĩnh vực Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục		
70	QT-01/KT	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục
71	QT-02/KT	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục
72	QT-03/KT	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục
73	QT-04/KT	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên.
3. Quy chế tuyển sinh		
74	QT-01/QCTS	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin
75	QT-02/QCTS	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (Xét tuyển sinh vào trường PTDTNT)
76	QT-03/QCTS	Đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông
77	QT-04/QCTS	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia
78	QT-05/QCTS	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia
79	QT-06/QCTS	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học
4. Hệ văn bằng, chứng chỉ		
80	QT-01/VBCC	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc
81	QT-02/VBCC	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ
82	QT-03/VBCC	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp
III. Các quy trình giải quyết nội bộ		
83	QT-VP-01	Quy trình quản lý công tác văn thư
84	QT-VP-02	Quy trình cập nhật thông tin lên trang Website

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH

Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở GD&ĐT phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cơ quan hành chính nhà nước
(Theo phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /12/2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

Hòa Bình, ngày tháng 12 năm 2019
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Bùi Thị Kim Tuyến